

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 45/2018/HSST.

Ngày: 05 - 02-2018.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Nguyễn Kỳ Việt.

***Các Hội thẩm nhân nhân:*** Ông Đặng Xuân Tư + Bà Sùng Thị Vừ.

***Thư ký phiên toà:*** Ông Lê Văn Tiến Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà:*** Ông Lương Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lò Văn D;** tên gọi khác: Không; SN: 1987; nơi cư trú: Bản, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 03/12; Con ông: Lò Văn B - SN: 1959 và bà Lò Thị K – SN: 1961; bị cáo có vợ là Lò Thị M – SN: 1989 và có 03 con ( *Lớn nhất 10 tuổi, nhỏ nhất 03 tuổi* ); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 09/10/2017 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 20 phút ngày 09/10/2017, tại khu vực bản Hưng Nhân, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện 02 đối tượng đang điều khiển xe máy theo hướng Sơn La – Điện Biên có dấu hiệu phạm tội, nên đã ra hiệu dừng xe để kiểm tra, tuy nhiên đối tượng ngồi phía sau thấy vậy đã nhanh chóng ném 01 bao thuốc lá xuống mặt đường, sau đó cả hai đối tượng cùng nhảy xuống đường, để lại xe máy rồi bỏ chạy. Quá trình truy đuổi đối tượng ngồi phía sau chạy thoát, đối tượng trực tiếp điều khiển xe máy bị bắt giữ là Lò Văn D ( *SN: 1987, nơi cư trú: bản L, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La* ). Vật chứng phát hiện thu giữ tại hiện trường gồm:

- 01 bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE;
- 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa bột cục màu trắng và 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng ( *Theo đối tượng D khai là Heroin và ma túy tổng hợp* );

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIGI màu đen;
- 01 chiếc xe máy loại xe Win, nhãn hiệu Feroli, BKS: 26K7 – 3373.

Kết quả cân tịnh số bột màu trắng thu giữ của đối tượng D, có trọng lượng 0,29 gam, rút 0,06 gam ký hiệu D1 làm mẫu vật gửi giám định, số còn lại là 0,23 gam ký hiệu D2 đã niêm phong.

Kết quả cân tịnh 01 viên nén màu hồng thu giữ của đối tượng D, có trọng lượng 0,09 gam, ký hiệu D3 sử dụng toàn bộ 0,09 gam làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 950/KLMT ngày 11/10/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu D1 gửi giám định là chất ma túy; Loại chất Heroin; trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 0,29 gam loại chất Heroin. Hoàn lại mẫu ký hiệu D1 trọng lượng 0,04 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu D3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Hoàn lại mẫu ký hiệu D3 trọng lượng 0,06 gam.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, bị can Lò Văn D đã khai nhận như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/10/2017, Lò Văn D đang đi chơi ở bản Trọ, xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, thì gặp Lường Văn K ( Là người cư trú tại bản Trọ ), K rủ D đi tìm mua ma túy để cùng nhau sử dụng, do D nhận lời nên K đưa D 200.000đ ( Hai trăm ngàn đồng ) để D trực tiếp đi tìm mua ma túy, D điều khiển xe máy chở K đến nhà Lò Tuấn L ( Tại bản H – C – huyện Thuận Châu ), khi tới gần nhà L thì D dừng xe bảo K đứng đợi còn D thì gọi điện thoại cho L đồng thời điều khiển xe đến nhà L để mua của L 01 lượng Heroin và 01 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000đ, được gói bằng mảnh ni lon màu trắng được dấu trong bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE. Sau khi mua được ma túy D đưa cho K cầm bao thuốc lá có dấu ma túy bên trong rồi điều khiển xe máy về nhà, trên đường về thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu dừng xe kiểm tra, K đã vứt bao thuốc lá bên trong có dấu ma túy và bỏ chạy thoát, riêng D thì bị bắt giữ cùng số vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 14/KSĐT ngày 12/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lò Văn D về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn D, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 - điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 - điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 12 đến 14 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Vật chứng là 0,27 gam Heroin ( *Số còn lại sau khi đã sử dụng 0,02 gam để giám định* );

+ Vật chứng là 0,06 gam Methamphetamine ( *Số còn lại sau khi đã sử dụng 0,03 gam để giám định* );

+ Vật chứng là 01 bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE, bị cáo sử dụng cất giấu ma túy.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, do bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội.

\* Chấp nhận việc xử lý vật chứng của cơ quan Điều tra đã giao trả chiếc xe máy nhãn hiệu Feroli, BKS: 26K7 – 3373, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn S.

Tại phiên tòa bị cáo ( D ) có ý kiến: Thừa nhận ngày 09/10/2017 do bản thân nghiện ma túy nên đã cùng với đối tượng Lương Văn K đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo bị phát hiện bắt quả tang như bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội. Nay bị cáo đã nhận ra lỗi lầm xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 09/10/2017, bị cáo Lò Văn D ( *Có căn cước lý lịch như trên* ) đã bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ( *0,29 gam Heroin và 0,09 gam Methamphetamine* ) với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn D đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như quan

điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 194 BLHS năm 1999 quy định:

*“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm ”.*

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi; Hành vi bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Cụ thể hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho các loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển . . . trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Vận dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ hai năm đến bảy năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về tội phạm và hình phạt.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Nên được áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

[6] Xét tội danh bị cáo đang bị xét xử ( *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ) thuộc trường hợp quy định tại: Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 - điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015; theo hướng xét xử có lợi cho bị cáo bởi: So sánh mức hình phạt về cùng tội danh theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 ( *Từ 02 năm đến 07 năm tù* ) với điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 ( *Từ 01 năm đến 05 năm tù* ), thì mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, là có lợi cho người phạm tội. Do vậy cần áp dụng các quy định pháp luật đã viện dẫn ở trên đối với bị cáo.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS năm 1999. Căn cứ vào kết quả xác minh xác định bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[9] Xử lý vật chứng:

- Vật chứng là 0,27 gam Heroin ( *Số còn lại sau khi đã sử dụng 0,02 gam để giám định* ) và 0,06 gam Methamphetamine ( *Số còn lại sau khi đã sử dụng 0,03 gam để giám định* ) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời

là vật nhà nước cấm lưu hành. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 bao thuốc lá nhãn hiệu WHITE HORSE, bị cáo sử dụng cất giấu ma túy. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là chiếc điện thoại di động, kết quả điều tra bị cáo thừa nhận đã sử dụng để liên lạc mua ma túy. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; để tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

\* Đối với việc xử lý vật chứng của cơ quan Điều tra đã giao trả chiếc xe máy BKS: 26K7 – 3373, cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lò Văn S. Xét kết quả điều tra xác định: Việc bị cáo D mượn xe của anh S sau đó tự ý sử dụng làm phương tiện phạm tội, thì anh S hoàn toàn không biết. Do vậy cơ quan Điều tra đã giao trả lại chiếc xe cho anh S là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

[10] Đối với Lương Văn K là người theo bị cáo khai đã đưa tiền cho bị cáo đi mua ma túy. Kết quả điều tra K không thừa nhận. Ngoài lời khai của bị cáo ra không còn chứng cứ gì khác chứng minh. Do vậy không đủ cơ sở để xử lý đối với Lương Văn K.

[11] Đối với Lò Tuấn L, theo bị cáo khai là người đã bán cho bị cáo số ma túy bị bắt giữ. Kết quả điều tra tại bản N, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có một người tên là Lò Tuấn L, SN: 1986. Tuy nhiên hiện đối tượng không có mặt tại địa phương. Do vậy cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục điều tra và xử lý khi đối tượng có mặt tại địa phương.

[12] Bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo, nên được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[13] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố bị cáo Lò Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

### **2. Về hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 194 - điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 - điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Lò Văn D 12 ( Mười hai ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 09/10/2017 ( Ngày bắt giữ bị cáo ).

\* Tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ( *Bốn mươi lăm* ) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

### **3. Xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ:

+ Chất bột Heroin có trọng lượng: 0,23 gam ( *Không phải ba mươi ba gam* ), ký hiệu D2, đã được niêm phong trong phong bì;

+ Chất bột Heroin có trọng lượng: 0,04 gam ( *Không phải không bốn gam* ), ký hiệu D1, đã được niêm phong trong phong bì và các mảnh viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp có trọng lượng 0,06 gam ( *Không phải không sáu gam* ), ký hiệu D3, được niêm phong trong phong bì thư;

+ 01 bao thuốc lá WHITE HORSE màu vàng nhạt đã bóc dở bên trong có 02 điếu thuốc.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu GIGI màu đen, số IMEI 1: 356180602167868, số IMEI 2: 356180602167876, máy đã qua sử dụng cũ.

### **4. Án phí:**

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

### **5. Quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Báo cho bị cáo biết quyền được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

### **Nơi nhận:**

- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát ( 02 bản );
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA ( 01 bản ).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Kỳ Việt**